

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 767: Lý Sự Dung Nhiếp Lẫn Nhau, Tánh Tu Không Hai

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 065)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Chữ “Vô biên”, là để làm rõ việc tu trên sự tướng, mang ý nghĩa là bốn cú (ly tứ cú). Chữ “Công”, nghĩa là một bước siêu việt tiến thẳng vào (nhất siêu trực nhập). Chữ “Đức”, nghĩa là Thể và Dụng hiển lộ viên mãn (thể dụng viên chương). Giáo nghĩa của bộ kinh này là lý và sự dung nhiếp lẫn nhau (lý sự song dung), tánh và tu không hai (tánh tu bất nhị), có thể dùng công phu tu tập “một bước siêu việt tiến thẳng vào” để thành tựu tánh đức “thể dụng hiển lộ viên mãn”. Đây là đem công đức vô lượng vô biên xét trên phương diện tự tu hành (tự hành) mà nói. Nếu nói về lợi tha, thì có thể khiến cho người khác thành tựu ba thân (tam thân) có thể dụng vô biên, để làm lợi ích chúng sanh, cùng chứng quả Bồ Đề.】

Đoạn này ý nghĩa nói được rất viên mãn. Thế Tôn ở trong bộ kinh này, xét trên phương diện giáo nghĩa mà nói, thì kinh này “có công đức không thể nghĩ bàn, không thể đo lường, không có ngần mé”, Ngài đã nói ba câu như vậy. Vô biên là thuyết minh về sự tu, tức là sự tu trì trên sự tướng. Bộ kinh này dạy chúng ta tu ngay trên sự tướng, sự tướng chính là chỉ cho đời sống hằng ngày, công việc, đối nhân xử thế tiếp vật; cũng chính là toàn bộ các hoạt động trong đời sống của chúng ta. Cương lĩnh của hành môn chính là “vô trụ sanh tâm”. Vô trụ chính là lìa tướng, lìa hết thấy các tướng. Ở chỗ này, dùng “tứ cú” là đã bao quát toàn bộ rồi. Tứ cú này là: có tướng, không tướng (không tướng chính là không tánh), cũng có cũng không, chẳng phải có chẳng phải không. Tứ cú này đã bao trùm trọn vẹn hết thấy mọi pháp tướng.

Chữ “Công” là nói về công phu, là công phu tu hành của chúng ta. Thực sự mà nói, công phu chính là công phu lìa tướng. Đầu là lìa tướng, nhưng quả thật có thứ lớp cạn sâu khác nhau. Ở trong bộ kinh này nói được đặc biệt rõ ràng, từ hàng Tiểu thừa Sơ quả Tu Đà Hoàn thì đã lìa bốn tướng, đây là công phu cạn.

Đến hàng Đẳng Giác Bồ Tát, các Ngài tu cũng vẫn là lìa bốn tướng. Đây là Cổ đức dạy chúng ta, dạy người phải buông xuống, buông xuống lại buông xuống, ngay cả cái ý niệm “tôi đã buông xuống rồi” cũng phải buông xuống luôn, chính là ý nghĩa này. Có sự khác biệt về cạn sâu của công phu. Mãi cho đến Đẳng Giác Bồ Tát, có cần buông xuống nữa không? Vẫn phải buông xuống. Buông xuống cái gì? Phẩm sanh tướng vô minh cuối cùng, phải buông xuống cái đó thì mới thành công. Do đó có thể thấy, *Kinh Kim Cang* đích xác là “đơn đao trực nhập” (đi thẳng vào cốt lõi), thẳng thắn dứt khoát. Hạnh Bồ Tát không có gì khác, chỉ là buông xuống mà thôi. Quý vị có thể buông xuống một phần, thì quý vị liền nhìn thấu thêm một phần; nhìn thấu thêm một phần, thì quý vị lại buông xuống thêm một phần. Nhìn thấu và buông xuống bổ trợ lẫn nhau để thành tựu, nó là một vòng tuần hoàn, tương trợ lẫn nhau. Nhìn thấu là trí tuệ, buông xuống là công phu. Một bước siêu việt tiến thẳng vào (nhất siêu trực nhập). Siêu, là siêu việt thứ lớp; Nhập, là nhập vào chữ “Đức” nói ở bên dưới. Đức chính là nhập, nhập vào cảnh giới quả địa của Như Lai.

Phần tiếp theo giảng về chữ “Đức”, cũng có nghĩa là đắc được. Quý vị có một phần công phu, thì quý vị đắc được một phần. Đắc được cái gì? Thể dụng hiển lộ viên mãn. Do đó có thể thấy, chữ “Đức” này chính là “kiến tánh” mà nhà Thiền thường nói. Kiến tánh, Thể là tánh thể, Dụng là tác dụng của tánh. Thể và Dụng của chân tâm bản tánh đều hiển lộ ra một cách viên mãn. Chữ “Chương” nghĩa là biểu hiện ra một cách rất rõ ràng. Biểu hiện ở chỗ nào? Biểu hiện ở ngay trong đời sống hằng ngày. Giống như Thích Ca Mâu Ni Phật ở phần đầu kinh đã thị hiện đáp y mang bát cho chúng ta thấy, đó chính là “thể dụng hiển lộ viên mãn”, đã được Tôn giả Tu Bồ Đề nhìn thấy. Tu Bồ Đề có thể nhìn thấy được, chúng ta phải biết rằng Tu Bồ Đề đã nhập vào cảnh giới này, nếu Ngài không nhập vào cảnh giới này, làm sao Ngài có thể nhìn thấy được? Tại sao chúng ta nhìn không thấy? Bởi vì chúng ta chưa nhập vào cảnh giới này. Cho nên, nhập vào cảnh giới này thì sẽ nhìn thấy được.

Vì thế, giáo nghĩa của bộ kinh này là lý và sự dung nhiếp lẫn nhau (lý sự song dung). Lý là vô trụ, sự là sanh tâm. Vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ, là một chứ không phải hai. Lý và sự dung hợp thành một thể, tánh và tu không hai (tánh tu bất nhị). Tánh đức và tu đức, tánh đức là lý thể, tu đức chính là vô trụ sanh tâm; vô trụ sanh tâm đều thuộc về tu. Có thể dùng công phu tu tập “một bước siêu việt tiến thẳng vào”. Công phu tu hành, công phu tu tập một bước siêu việt tiến thẳng vào, chính là vô trụ sanh tâm, sanh tâm vô trụ, chính là một

câu này. Thành tựu tánh đức thể dụng hiển lộ viên mãn. “Đại Phương Quảng” được nói trong tựa đề kinh *Hoa Nghiêm*, “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác” được nói trong tựa đề *Kinh Vô Lượng Thọ*, thấy đều có thể hiển thị không sót lại một chút nào ngay trong đời sống hằng ngày. Những lời này đều là nói về công đức vô lượng vô biên, xét từ phương diện tự tu tự chứng mà nói, là phần tự thọ dụng. Chúng ta nương theo lý luận và phương pháp của kinh điển này để tu hành, thì bản thân sẽ nhận được sự thọ dụng đó. Nếu như nói về lợi tha, thì công đức cũng là không thể nghĩ bàn, không thể đo lường, công đức vô biên.

“Nếu nói về lợi tha, thì có thể khiến cho người khác thành tựu ba thân có thể dụng vô biên”. Lợi ích người bằng cách nào? Lợi ích người có hai phương pháp. Phật trong kinh này đã bảo chúng ta là “vì người diễn thuyết”. “Diễn” là biểu diễn, chúng ta làm một tấm gương cho người ta xem, đó gọi là diễn; “Thuyết” là giải thích. Đây là hai loại phương pháp. Chư vị phải biết, “diễn thuyết” là hai phương pháp chứ không phải một. Người khác nhìn thấy cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn hiển hiện qua từng hành vi ứng xử của chúng ta, họ nhìn thấy thì nhất định sẽ sanh tâm ngưỡng mộ, họ rất muốn học tập theo. Trong lúc học tập, họ khó tránh khỏi có nghi vấn, có nghi hoặc. Họ đến thỉnh giáo quý vị, quý vị nhất định phải giảng giải chi tiết cho họ. Nếu họ không thỉnh giáo quý vị, nhưng quý vị nhìn ra được, biết họ có điểm nghi hoặc, cũng biết họ có khả năng tiếp nhận, nguyện ý đến tu hành, thì chẳng đợi họ nói, chúng ta cũng phải chủ động tìm họ để giải thích. Đây chính là điều trong các bộ đại kinh thường nói, Bồ Tát làm người bạn không thỉnh mà tự đến của chúng sanh. Họ chưa đến thỉnh giáo, mình liền chủ động giảng kinh cho họ, thành tựu cho họ tam thân vô biên: Pháp thân, Báo thân, Ứng thân. Có thể thành tựu Pháp, Báo, Ứng tam thân cho người khác, thì đương nhiên cũng thành tựu Pháp, Báo, Ứng tam thân của chính mình. Dù không nhắc đến tam thân của chính mình, nhưng phần trước đã giảng “tánh đức thể dụng hiển lộ viên mãn”, ở trong câu nói này đã bao hàm cả ba thân rồi. “Để làm lợi ích chúng sanh, cùng chúng quả Bồ Đề”. Tự và tha không hai, điều này là xét trên phương diện giáo nghĩa mà nói.